

Số: 195 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 03 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 06/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ
về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động
sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện
trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 06/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện trong tình hình mới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Do đặc điểm điều kiện tự nhiên tỉnh Đồng Nai loại khoáng sản chủ yếu dùng làm vật liệu xây dựng thông thường: cát, đá, sét gạch ngói, puzolan, vật liệu san lấp; khoáng sản kim loại là bauxit. Vì vậy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai không có khoáng sản than đá (để làm chất đốt) nên không có quy hoạch và hoạt động khai thác than.

Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh có nhu cầu tiêu thụ than phục vụ sản xuất điện và công nghiệp của tỉnh. Do đó việc buôn bán, vận chuyển trái phép than vẫn có nguy cơ xảy ra. Việc triển khai các nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện phù hợp với các điều kiện, yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong tình hình mới.

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai nghiêm túc, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 06/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh, vận chuyển, cung cấp than cho sản xuất điện trên địa bàn tỉnh.
- Góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội bền vững, thực hiện cam kết phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm của từng sở, ban, ngành, địa phương; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.
- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động quản lý, vận chuyển và sử dụng than.

- Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh, vận chuyển than.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Rà soát, sắp xếp lại vị trí bến cảng, kho bãi, điểm tập kết, kinh doanh than trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp không đúng quy hoạch hoặc không đủ điều kiện hoạt động.

2. Kiểm tra thường xuyên việc tuân thủ quy định về môi trường, an toàn lao động, phòng cháy và chữa cháy trong hoạt động chế biến, vận chuyển than.

3. Khuyến khích doanh nghiệp kinh doanh và sử dụng than ứng dụng công nghệ tiên tiến, đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu quả sản xuất và giảm phát thải.

4. Từng bước xây dựng hệ thống dữ liệu số hóa phục vụ công tác giám sát, quản lý hoạt động kinh doanh than.

5. Thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh, vận chuyển than; tăng cường trách nhiệm người đứng đầu chính quyền địa phương trong việc phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 06/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Theo dõi tình hình cung ứng, dự báo nhu cầu sử dụng than trên địa bàn, phối hợp với Bộ Công Thương bảo đảm cung ứng đủ than cho sản xuất điện.

- Chủ trì tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng năm gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đổi mới công nghệ trong lĩnh vực than.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan hướng dẫn UBND cấp xã các quy định pháp luật, kỹ năng nhận diện hành vi vi phạm, quy trình phối hợp xử lý.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Đồng Nai, Chi cục Quản lý thị trường và các lực lượng chức năng tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý các hành vi vận chuyển, kinh doanh than trái phép.

- Bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu vực mỏ, cảng, kho bãi kinh doanh than; điều tra, xử lý các đường dây buôn lậu, gian lận thương mại liên quan đến than.

- Phối hợp với các lực lượng Công an, Biên phòng (nếu có) kiểm soát chặt chẽ khu vực biên giới, vùng ven biển (nếu có), nhằm phòng ngừa, ngăn chặn buôn lậu, vận chuyển than trái phép.

- Hỗ trợ bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu vực trọng điểm kinh doanh than.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong lĩnh vực kinh doanh, vận chuyển và sử dụng than.

- Hướng dẫn doanh nghiệp ứng dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình quản lý chất lượng, định mức tiêu hao than, giảm phát thải trong sản xuất.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ các đơn vị sản xuất, sử dụng than tại địa phương đẩy mạnh việc chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ khi có yêu cầu.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm hoạt động than; xử lý nghiêm vi phạm về môi trường.

6. Sở Xây dựng

- Rà soát, quản lý quy hoạch xây dựng, hạ tầng kỹ thuật tại các khu vực có bến bãi, kho chứa than; bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn về an toàn, môi trường, phòng cháy và chữa cháy.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giao thông vận tải, chịu trách nhiệm quản lý, cấp phép xây dựng, hoạt động của các bến cảng, bến thủy nội địa liên quan đến vận chuyển, bốc xếp than trên địa bàn tỉnh; tổ chức kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong quản lý, sử dụng đất, mặt bằng các khu vực có hoạt động kinh doanh than.

7. Sở Tài chính

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho công tác quản lý, kiểm tra, tuyên truyền và chuyển đổi công nghệ trong lĩnh vực than.

- Phối hợp với Cục Hải quan tỉnh kiểm tra, giám sát hóa đơn, thuế, phí, lệ phí trong hoạt động kinh doanh than; ngăn chặn gian lận thương mại, thất thu ngân sách.

8. Chi Cục Hải quan Khu vực XVIII

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát hàng hóa than xuất khẩu, nhập khẩu qua địa bàn; ứng dụng công nghệ số trong quản lý hải quan để phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi gian lận.

- Phối hợp với Công an tỉnh và Sở Công Thương trong phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại trong lĩnh vực than.

9. Ủy ban nhân dân các phường, xã

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản than.

- Phối hợp với lực lượng chức năng giám sát hoạt động vận chuyển, tập kết than tại địa bàn; kịp thời phát hiện xử lý vi phạm.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra hoạt động kinh doanh than trái phép kéo dài hoặc tái diễn.

10. Chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện than trên địa bàn tỉnh

- Chủ động thu xếp nguồn than hợp pháp để bảo đảm vận hành nhà máy an toàn, ổn định, hiệu quả.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật kế hoạch cung cấp, dự trữ, sử dụng than; tuyệt đối không để thiếu than gây gián đoạn sản xuất điện.

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn, bảo vệ môi trường, phòng cháy và chữa cháy, cũng như lộ trình chuyển đổi năng lượng, phát thải ròng bằng “0” theo kế hoạch được phê duyệt.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước cung cấp thông tin, dữ liệu về nguồn than sử dụng và việc chấp hành quy định trong hoạt động sản xuất, kinh doanh than.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm chủ trì, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các doanh nghiệp liên quan báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này (bằng văn bản điện tử hoặc đường bưu điện), gửi về Sở Công Thương trước ngày 10 tháng 01 hàng năm để tổng hợp và báo cáo Bộ Công Thương

4. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Như Mục 3;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Công báo điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

N.24.T11



Nguyễn Kim Long